

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Triệu Tài năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND huyện về Cải cách hành chính nhà nước huyện Triệu Phong năm 2025, UBND xã ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước xã Triệu Tài năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước, giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 36-KH/HU ngày 24/12/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa XX về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 25/01/2021 của UBND xã về ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước xã Triệu Tài giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; nhằm tiếp tục xây dựng nền hành chính xã Triệu Tài ngày càng hiện đại, chuyên nghiệp, hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC của xã (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các ban ngành đoàn thể, cán bộ, công chức UBND xã trên cơ sở tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục xác định: Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó cải cách thủ tục hành chính, cải thiện mức độ hài lòng của người dân, tổ chức là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên để tổ chức, triển khai thực hiện và gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển Kinh tế- Xã hội ở địa phương và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới tư duy, đổi mới lề lối làm việc, xác định rõ trách nhiệm của

người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính khả thi của Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo quy định của UBND huyện, hướng dẫn của Phòng Nội vụ.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các cuộc thi tìm hiểu về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030, các văn bản Chỉ đạo của UBND huyện, của Ban chỉ đạo CCHC huyện về công tác giai đoạn 2021-2025 và năm 2025.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PAPI, SIPAS của tỉnh, của huyện; thực hiện đánh giá Chỉ số cải cách hành chính và hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong huyện.

- Gắn kết quả CCHC với công tác thi đua, khen thưởng; kịp thời biểu dương, khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong thực hiện các nhiệm vụ về CCHC.

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, kiểm tra công tác CCHC; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao tại cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao và chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính.

- Tiếp tục thực hiện ký cam kết giữa giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện.

- Tổ chức đối thoại với người dân, Doanh nghiệp nhằm giải quyết những vướng mắc khó khăn về thủ tục hành chính, khiếu nại, tố cáo ...; khảo sát đo lường mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính.

2. Cải cách thể chế

- Đẩy mạnh công tác phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/ 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 sửa đổi bổ sung một số Điều Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và các văn bản có liên quan.

- Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm

pháp luật đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách trong quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan tham mưu ban hành chính sách, văn bản quy phạm pháp luật.

- Rà soát, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Tăng cường công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

- Công khai, minh bạch văn bản quy phạm pháp luật; xây dựng, bổ sung hoàn thiện các cơ chế, chính sách của ngành và địa phương tạo động lực cho phát triển.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát TTHC; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 25/9/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính, gắn với số hóa và sử dụng kết quả số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, tăng năng suất lao động, góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số trong xây dựng Chính phủ số, nền kinh tế số, xã hội số theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Nâng cao chất lượng công tác tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân; niêm yết công khai đầy đủ danh mục, nội dung TTHC tại Bộ phận một cửa UBND xã, trên các phương tiện thông tin điện tử.

- Rà soát, đề nghị cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của cơ quan, đơn vị, địa phương, trọng tâm là các lĩnh vực: Kinh doanh, đầu tư, đất đai, xây dựng, môi trường, tư pháp; thực hiện đơn giản TTHC nội bộ trong hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử; 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thực hiện thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên; 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC

không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Khắc phục tình trạng trả kết quả hồ sơ TTHC trễ hạn, nhất là hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai; lấy ý kiến đánh giá của tổ chức, cá nhân để có giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân và chất lượng phục vụ trong giải quyết TTHC; nghiêm túc tổ chức thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân khi hồ sơ TTHC trễ hạn.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra công vụ, kiên quyết xử lý nghiêm các cơ quan, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà, yêu cầu thêm thủ tục, giấy tờ, điều kiện không đúng quy định hoặc nhiều lần xảy ra sự chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 về tiếp nhận, xử lý, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và việc giám sát thực hiện TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tổ chức rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các ban ngành chuyên môn cấp xã, thông báo phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ công chức UBND xã nhằm hạn chế tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp nhiệm vụ; đồng thời, thường xuyên kiện toàn, sửa đổi, bổ sung nhiệm vụ của cán bộ, công chức chuyên môn theo quy định hiện hành.

- Thực hiện nghiêm các quy định về phân cấp quản lý; triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực; các nhiệm vụ quy định phân cấp theo Kế hoạch của UBND huyện. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đối với các nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý nhà nước, của tỉnh đã thực hiện phân cấp cho xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2024 của huyện, của xã. Đặc biệt tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, viên chức làm việc tại Bộ phận một cửa UBND xã.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương.

6. Cải cách tài chính công

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

- Thực hiện nghiêm chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh

phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đặc biệt đối với lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo kế hoạch.

7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án số 536/ĐA-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Triệu Phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Duy trì, vận hành và triển khai đồng bộ các hệ thống, phần mềm được giao theo dõi, quản trị như: Hệ thống thư điện tử tỉnh; Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc; phần mềm theo dõi nhiệm vụ của UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao; Hệ thống thông tin công chức, viên chức tỉnh; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh; kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia, cổng thanh toán quốc gia, cơ sở dữ liệu dân cư và các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành liên quan ... hoạt động thông suốt và hiệu quả.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương về công tác chuyển đổi số; ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ được giao và giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện hoàn thành đúng và trước hạn các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao thông qua Hệ thống theo dõi nhiệm vụ.

- 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước năm 2025; Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Cổng Thông tin điện tử xã.

(Chi tiết các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ngành chuyên môn thuộc UBND xã

Chủ động triển khai và phối hợp chặt chẽ có trách nhiệm với các tổ chức, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này

Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định để theo dõi, chỉ đạo.

2. Phân công một số nhiệm vụ, nội dung cụ thể

Ngoài việc thực hiện những nội dung nhiệm vụ trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch này các ngành chuyên môn có tên dưới đây có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ sau:

2.1. Văn phòng – Thống kê: (Phụ trách CCHC)

Chủ trì phối hợp với các ngành, tổ chức liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện tốt lĩnh vực cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát và đơn giản hóa thủ tục hành chính, công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân tổ chức về quy định hành chính, thủ tục hành chính.

Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC.

Phối hợp đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo kết quả, kịp thời đề xuất UBND xã, Chủ tịch UBND xã biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

Phối hợp với các ngành liên quan tuyên truyền đẩy mạnh công tác CCHC nhà nước trên địa bàn xã.

2.2. Văn phòng – Thống kê: (Phụ trách Bộ phận Một cửa)

- Tham mưu tổ chức, vận hành có hiệu quả Bộ phận một cửa xã. Tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của bộ phận một cửa cấp xã theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ.

- Triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

2.3. Công chức Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật.

2.4. Công chức Văn hóa - Thông tin

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan tham mưu UBND xã tăng cường thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC năm 2025; Tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã, định hướng thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng các hình thức phù hợp nhằm góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp.

- Tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi

số tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án số 536/ĐA-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện về chuyển đổi số huyện Triệu phong đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

2.5. Công chức Kế toán

Tham mưu cho UBND, Chủ tịch UBND xã bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch CCHC của xã. Hướng dẫn lập dự toán và thanh quyết toán kinh phí phục vụ công tác CCHC.

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách tài chính công.

3. Mặt trận TQVN xã và các Đoàn thể chính trị xã hội.

Tích cực phối hợp tuyên truyền công tác CCHC cũng như các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước đến tận người dân, hội viên, đoàn viên mình, đặc biệt là tích cực hưởng ứng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động cơ quan hành chính Nhà nước cũng như tham gia dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt,...

4. Phụ trách Đài phát thanh (Phụ trách Trang thông tin điện tử xã)

- Tiếp tục xây dựng, duy trì chuyên mục, chuyên trang về CCHC. Phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính xã Triệu Tài năm 2025. UBND xã yêu cầu các cán bộ, công chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cán bộ, công chức chuyên môn cần báo cáo kịp thời Chủ tịch UBND xã để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ huyện;
- BTV Đảng ủy, TT HĐND xã;
- UBMTTQVN xã, các ngành, đoàn thể xã;
- CBCC xã
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Trung Thành

PHỤ LỤC
CHI TIẾT CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA UBND XÃ TRIỆU TÀI NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 02 năm 2025 của UBND xã Triệu Tài)

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH							
1	Xây dựng Kế hoạch CCHC, các nhiệm vụ trọng tâm về CCHC trong năm	Xác định nhiệm vụ cụ thể; Tổ chức triển khai kịp thời các nhiệm vụ CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch CCHC của xã	Kế hoạch UBND xã;	Văn phòng HĐND – UBND xã tham mưu CCHC	Các ngành liên quan	UBND xã ban hành trước ngày 28/02/2024	
2	Xây dựng Kế hoạch tuyên truyền về CCHC và tổ chức thực hiện	Xác định nhiệm vụ cụ thể; giao nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị trong tuyên truyền CCHC	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC của huyện	Kế hoạch	Công chức Văn hóa - Thông tin	Các ngành liên quan	Quý I/2025	
		Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho CB, CCVC, người dân, doanh nghiệp và xã hội	Tuyên truyền công tác CCHC đến CB, CCVC và người dân	Bài viết, phóng sự, cuộc thi; Báo cáo kết quả tuyên truyền...	Công chức Văn hóa - Thông tin	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
3	Triển khai Chỉ thị số 35-CT/TU ngày 11/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; các Nghị quyết 01, 02, 03 của BCS đảng UBND tỉnh về công tác CCHC, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Xác định trách nhiệm, nhiệm vụ cụ thể	Xây dựng Kế hoạch thực hiện, công văn đôn đốc, tổ chức kiểm tra	Kế hoạch, công văn, Hội nghị quán triệt	UBND xã	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
4	Nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI,	Cải thiện và nâng cao các Chỉ số	Báo cáo tự đánh giá, chấm điểm; Kế	Kế hoạch, Hội nghị	UBND xã	Văn phòng Thống kê và	Cả năm 2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	PCI.....		hoạch; Công văn đôn đốc			các ngành liên quan		
5	Tổ chức kiểm tra công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính trong công tác chỉ đạo điều hành	Thực hiện kiểm tra công tác CCHC tối thiểu 30% UBND các xã, thị trấn và cơ quan chuyên môn cấp huyện	Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm soát TTHC và tổ chức kiểm tra	Kế hoạch, Kết luận của đoàn kiểm tra, Các văn bản khắc phục của đơn vị được kiểm tra	UBND xã	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Quý III, Quý IV và hoàn hành trước ngày 31/12 hàng năm	
6	Tự chấm điểm kết quả công tác CCHC và mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2024 của UBND xã	Triển khai việc tự đánh giá công tác CCHC của UBND xã (6 tháng và năm)	Báo cáo kết quả tự đánh giá, chấm điểm chỉ số CCHC; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của UBND xã	Hồ sơ, tài liệu đã thực hiện theo quy định trong Bộ chỉ số CCHC	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã, các công chức: Tư pháp, Tài chính-Kế hoạch, VH TT	Năm 2025	
8	Thực hiện ký cam kết giữa giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện.	Cam kết các nội dung nhằm hoàn thành các nhiệm vụ giữa Chủ tịch UBND xã với Chủ tịch UBND huyện.	Báo cáo kết quả cam kết	Bản cam kết, Báo cáo; Văn bản chỉ đạo	UBND xã	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
9	Tổ chức đối thoại giữa các cơ quan, đơn vị với người dân, Doanh nghiệp; khảo sát mức hài lòng của người dân doanh nghiệp về sự	Tổ chức các phiên đối thoại; Đo lường sự hài lòng của	Hội nghị, Điều tra	Hội nghị, báo cáo, thông báo	UBND xã	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Cả năm 2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	phục vụ của cơ quan hành chính.							
10	Tổng kết Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy Quảng Trị về đẩy mạnh CCHC tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.	- Đánh giá kết quả đạt được sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời nêu ra được những tồn tại, khó khăn trong quá trình thực hiện. - Đánh giá được tính phù hợp với thực tiễn của Nghị quyết và tác động của Nghị quyết đối với sự phát triển kinh tế-xã hội của huyện.	Xây dựng báo cáo Đánh giá Tổng kết	- Báo cáo đánh giá tổng thể	UBND xã	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Quý IV	
11	Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/06/2023 của BCSD UBND tỉnh về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số (PAPI) trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025	Đánh giá kết quả đạt được sau 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết; đồng thời nêu ra đã được những tồn tại, khó khăn trong quá trình thực hiện.	Xây dựng báo cáo Đánh giá sơ kết	- Báo cáo đánh giá của UBND xã	UBND xã	Văn phòng Thống kê và các ngành liên quan	Quý IV năm 2025	
12	Tổng kết Kế hoạch cải cách hành chính xã Triệu	Đánh giá kết quả đạt được sau 5 năm triển	Xây dựng báo cáo Đánh giá Tổng kết	- Báo cáo đánh giá của UBND	UBND xã	Văn phòng Thống kê và	Quý IV năm 2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	Tài giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 25/01/2022 của UBND xã	khai thực hiện Kế hoạch; đồng thời nêu ra những tồn tại, khó khăn trong quá trình thực hiện.		xã		các ngành liên quan		
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ							
1	Ban hành văn bản của HĐND và UBND	Soạn thảo Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình, Công văn		Nghị quyết, Quyết định, Tờ trình, Công văn	UBND xã	Các cơ quan, ban, ngành liên quan	Cả năm 2024	
2	Kiểm tra văn bản QPPL	Kiểm tra để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.	Tự kiểm tra Quyết định của UBND	Phiếu kiểm tra, Báo cáo nội dung trái pháp luật (nếu có).	UBND xã	Công chức Tư pháp	Cả năm 2025	
			Xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm tra văn bản QPPL	Kế hoạch	UBND xã	Công chức Tư pháp	Trước ngày 15/01/2025	
			Kiểm tra văn bản văn bản QPPL	Quyết định, Biên bản, Kết luận kiểm tra	UBND xã	Công chức Tư pháp	Cả năm 2025	
3	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Rà soát văn bản QPPL thuộc lĩnh vực quản lý của ngành, địa phương	Kế hoạch rà soát văn bản QPPL	Kế hoạch	UBND xã	Công chức Tư pháp	Trước ngày 15/01/2025	
			Báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trong năm rà soát	Báo cáo	UBND xã	Công chức Tư pháp	Trước ngày 18/11/2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
			Công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Quyết định	UBND xã	Công chức Tư pháp	Trước ngày 31/01/2026	
4	Thực hiện hiệu quả công tác PBGDPL	Xây dựng triển khai thực hiện công tác PBGDPL	Xây dựng Kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện công tác PBGDPL	Kế hoạch, Báo cáo, Đề xuất	UBND xã	Công chức Tư pháp	- Kế hoạch: Trước ngày 10/02/2025, Báo cáo 6 tháng trước ngày 07/6, Báo cáo năm trước ngày 07/11	
5	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL	Triển khai thực hiện công tác PBGDPL	Báo cáo triển khai thực hiện công tác PBGDPL; thi hành Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật của các cơ quan Nhà nước cấp trên và Nghị quyết của HĐND tỉnh	Báo cáo	UBND xã	Công chức Tư pháp	- Đối với báo cáo PBGDPL: Căn cứ vào KHPBGDPL của UBND huyện năm 2025. - Đối với báo cáo HP: Căn cứ vào văn bản của Sở Tư pháp để thực hiện.	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
6	Ứng dụng CNTT trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PBGDPL	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.	Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hình thức công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông	Các công, Trang phổ biến giáo dục pháp luật tiếp tục được duy trì, vận hành	UBND xã,	Công chức Tư pháp và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
		Nâng cao chất lượng nhân lực trong công tác PB GDPL	Tập huấn, đào tạo	Kế hoạch, Tài liệu, Báo cáo	UBND xã,	Công chức Tư pháp	Theo KH năm	
7	Kiểm tra, điều tra, khảo sát đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Đánh giá tình hình thi hành pháp luật	Kiểm tra tình hình thi hành pháp luật	Quyết định, Biên bản, Kết luận	UBND xã,	Công chức Tư pháp	Cả năm 2025	
			Thực hiện hoạt động điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật	Phương án điều tra, khảo sát	UBND xã,	Công chức Tư pháp và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
8	Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật	Tăng cường vai trò của người dân, DN, các tổ chức CT-XH, XH-ngành nghiệp và cộng đồng trong phản biện chính sách và giám sát THPL; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức THPL	Tăng cường năng lực phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật; Các văn bản xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật (nếu có)	UBND xã đối với xử lý kết quả TDTHPL thuộc lĩnh vực quản lý;	Công chức Tư pháp	Trước ngày 01/12/2025 đối với báo cáo UBND xã.	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
III	CẢI CÁCH TTHC							
1	Niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC	Thực hiện niêm yết công khai TTHC tại trụ sở cơ quan, đơn vị trực tiếp tiếp nhận, giải quyết TTHC theo đúng quy định	Trên cơ sở Quyết định công bố TTHC hoặc dữ liệu TTHC được kết xuất trên CSDL Quốc gia, tỉnh về TTHC, các đơn vị thực hiện công khai TTHC theo hình thức niêm yết trên bảng hoặc dưới hình thức điện tử phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật của đơn vị thực hiện TTHC	TTHC được niêm yết, công khai tại Bộ phận một cửa, Công/Trang Thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND huyện	Thường xuyên	
2	Đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, DVC trên môi trường điện tử	Thực hiện Bộ Chỉ số điều hành về đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của Bộ phận Một cửa các cấp cho người dân, doanh nghiệp	Theo dõi, trích xuất số liệu đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, dịch vụ công trên môi trường điện tử của UBND huyện và UBND các xã, thị trấn để công khai theo quy định	Công văn công bố kết quả	UBND xã	Các ngành chuyên môn thuộc UBND xã;	Hàng tháng hoặc đột xuất	
3	Báo cáo công tác kiểm soát TTHC và cải cách TTHC	Báo cáo tháng công tác cải cách TTHC và	Tổng hợp, xây dựng báo cáo cấp	Báo cáo định kỳ và đột xuất theo	UBND xã	Văn phòng HĐND-	Định kỳ hoặc đột xuất	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		báo cáo quý, năm công tác kiểm soát TTHC	thẩm quyền	quy định		UBND xã		
4	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân doanh nghiệp thực hiện DVCTT	Tuyên truyền, hướng dẫn người dân doanh nghiệp thực hiện DVCTT	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến toàn trình và một phần trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã, Bộ phận Một cửa xã và các ngành liên quan	Thường xuyên	
IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC								
1	Phân công nhiệm vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, không chuyên trách UBND xã	Ban hành mới thông báo phân công nhiệm vụ cho cán bộ công chức, không chuyên trách theo ND 33/2023 của Chính Phủ và NQ 120/NQ-HĐND tỉnh	Rà soát lại nhiệm vụ của cán bộ, công chức	Thông báo phân công nhiệm vụ các cán bộ, công chức, không chuyên trách UBND xã	UBND xã	Văn phòng HĐND, UBND xã, Các cán bộ công chức liên quan	Cả năm 2025	
2	Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Thực hiện các nội dung Phân cấp QLNN giữa các cấp chính quyền theo Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của UBND tỉnh	Văn bản triển khai Kiểm tra nội dung phân cấp	Quyết định Báo cáo	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã và các ngành liên quan	Theo Kế hoạch phê duyệt	
V CẢI CÁCH CÔNG VỤ								

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
1	Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài	Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 01/7/2024 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 98-CTr/TU ngày 07/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của BCH Trung ương Đảng khóa XIII “về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới”	Theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch đã đề ra	Văn bản đôn đốc thực hiện; Báo cáo kết quả	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; UBND các xã, thị trấn	Cả năm 2025	
4	Bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, công chức	Tham gia các lớp ĐTBĐ CBCCVC; đánh giá kết quả đào tạo, bồi dưỡng.	Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng với hình thức phù hợp	Kế hoạch đào tạo năm	UBND xã	Cán bộ, công chức xã	Theo KH của cấp trên	
5	Đánh giá xếp loại CBCCVC làm cơ sở cho công tác thi đua khen	Hướng dẫn thực hiện đánh giá, xếp loại CBCCVC	Báo cáo kết quả	Báo cáo	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã và	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	thường				UBND các xã, thị trấn; Đơn vị SNCL		các ngành liên quan	
6	Kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của Nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện theo Kế hoạch định kỳ, đột xuất)	Thanh tra, kiểm tra công vụ, kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công vụ, công chức	Tổ chức thanh tra, kiểm tra	Kế hoạch; Báo cáo kết quả; Văn bản khắc phục sau thanh tra, kiểm tra	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
7	Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng quản lý; đánh giá CBCCVC	Đôn đốc việc cập nhật cơ sở dữ liệu CBCCVC.	Rà soát tình hình cập nhật CSDL CBCCVC.	Văn bản đôn đốc	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
		Tổ chức đánh giá chất lượng CBCCVC trên phần mềm.	Báo cáo kết quả đánh giá theo phần mềm	Báo cáo	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã	Cả năm 2025	
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG							
1	Quản lý tốt công tác tài chính, ngân sách	Kiểm soát chặt chẽ NSNN về chi thường xuyên và đầu tư công. Quản lý, sử dụng có hiệu quả tài	Rà soát, theo dõi, hướng dẫn thực hiện	Quyết định kiểm tra, thanh tra; báo cáo thực hiện; Kết luận kiểm tra,	UBND xã	Kế toán Ngân sách xã	Cả năm 2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		sản công, kinh phí từ NSNN; thực hiện tốt quy định về quy chế CTNB, công khai tài chính và PCTNLP.		thành tra				
2	Phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2025	<p>- Triển khai các giải pháp thực hiện thu ngân sách đạt, vượt chỉ tiêu giao năm 2024;</p> <p>- Tổ chức rà soát các quy định về phí, lệ phí (danh mục, mức thu các khoản phí, lệ phí; tỷ lệ để lại, nộp ngân sách các khoản phí) trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh để trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, góp phần tăng thu ngân sách</p>	Theo dõi và đánh giá tình hình thực hiện thu ngân sách nhà nước, các nguồn thu trên địa bàn	Báo cáo kết quả thu ngân sách; Quy định của cơ quan có thẩm quyền về về phí, lệ phí	UBND xã	Kế toán Ngân sách xã và các ngành liên quan	Cả năm 2025	
3	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra	Nghiên cứu các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra để thực	Đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện	UBND xã	Kế toán Ngân sách xã	Cả năm 2025	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
		hiện						
4	Giải ngân vốn đầu tư công	Tham mưu thực hiện hiệu quả Kế hoạch đầu tư công năm 2025	Tham mưu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch đầu tư công năm 2025	Báo cáo	UBND xã	Kế toán Ngân sách xã	Cả năm 2025	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH PHỦ ĐIỆN TỬ, CHÍNH PHỦ SỐ								
1	Xây dựng Kế hoạch chuyên đổi số và đảm bảo an toàn thông tin năm 2024	Xác định nhiệm vụ, thời gian cụ thể, phân công cơ quan, đơn vị thực hiện	Xây dựng Kế hoạch của UBND xã	Kế hoạch, Công văn, Báo cáo	UBND xã	Văn hóa xã hội và các ngành liên quan	Quý I/2025	
3	Ứng dụng hiệu quả phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc	Phần mềm được sử dụng có hiệu quả cao	Xử lý văn bản và tạo lập hồ sơ công việc trên môi trường mạng; áp dụng chữ ký số	- Xử lý VB và HSCV đúng quy trình theo tỷ lệ: UBND xã: 80% - Ký số đơn vị theo tỷ lệ: UBND xã: 80% - Ký số Lãnh đạo đơn vị trên tổng số VB đi ký số của đơn vị theo tỷ lệ: UBND xã: 70%	UBND xã		Thường xuyên	
4	Tối thiểu 80% hồ sơ giải	Đảm bảo đạt tỷ lệ 80%	Thực hiện số hoá	Giấy tờ, tài liệu	UBND xã	Văn phòng	Thường xuyên	

TT	Mục tiêu	Nhiệm vụ	Hoạt động	Kết quả/Sản phẩm	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	các hồ sơ TTHC được số hoá khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh	hồ sơ TTHC khi tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh.	được số hoá		HĐND-UBND xã, Bộ phận Một cửa xã		
6	Đẩy mạnh triển khai thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia	Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện thanh toán phí, lệ phí trực tuyến trên Cổng DVC Quốc gia	Rà soát danh mục TTHC có phí, lệ phí và cấu hình vào Hệ thống; tích hợp tài khoản thụ hưởng của đơn vị, đảm bảo 100% TTHC có phí, lệ phí được tích hợp và triển khai thanh toán trực tuyến đạt hiệu quả và chính xác	Tối thiểu 80% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 45% trở lên.	UBND xã	Văn phòng HĐND-UBND xã, Bộ phận Một cửa xã	Thường xuyên	